

Tham nhũng tài chính - thách thức cho an ninh kinh tế toàn cầu thế kỷ XXI

NGUYỄN TẤN PHÁT

Tham nhũng tài chính là một trong số nguyên nhân gây ra cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu 2008, mặc dù các nền kinh tế thị trường lớn nhất thế giới và các tổ chức định chế tài chính thế giới đều biết nhưng không dám thừa nhận. Tham nhũng tài chính là một trong những thách thức an ninh kinh tế thế giới của thế kỷ XXI nếu như không có cơ chế ngăn chặn và hạn chế hành vi của nó sẽ là lừa đảo tài chính. Bài viết chỉ ra những hậu quả mà tham nhũng tài chính gây ra cho nền kinh tế thế giới; đồng thời đề xuất một số giải pháp nhằm hạn chế tham nhũng tài chính ở Việt Nam.

1. Tham nhũng tài chính-nguyên nhân khủng hoảng tài chính thế giới

Khủng hoảng kinh tế là một thách thức mà thế giới hiện nay đang phải đối mặt. Nó ngày càng nghiêm trọng và lan rộng toàn cầu, đe dọa đến đời sống của hàng tỷ người trên hành tinh, ảnh hưởng đến sự thịnh vượng chung của nhân loại, kéo lùi các giá trị nhân bản, văn minh, đẩy con người đến những khó khăn, thách thức mới.

Khủng hoảng kinh tế không phải là vấn đề mới, thậm chí khủng hoảng kinh tế mang tính chu kỳ nếu xét trong hai thế kỷ gần đây. Khủng hoảng kinh tế trước đây là khủng hoảng thừa (từ năm 1825 đến năm 1929 – 1933). Mỗi lần khủng hoảng đều đánh dấu bằng sự sụp đổ của một lĩnh vực nào đó và mang tên cuộc khủng hoảng ấy (khủng hoảng năng lượng thập niên 70s, khủng hoảng tiền tệ năm 1997, nay là khủng hoảng tài chính năm 2008), sau đó lan tỏa sang các lĩnh vực khác và hậu quả là thất nghiệp, đình đốn sản xuất, phá sản, nghèo khổ gia tăng...

Khủng hoảng tài chính năm 2008 là hệ quả của quá trình phát triển rất nhanh các ngân hàng và tổ chức tài chính - tín dụng với các sản phẩm tín dụng phái sinh mới lạ, đa dạng và không thể kiểm soát nổi trong 10 năm gần đây. Hệ thống tài chính - tín dụng

vươn quá xa so với chức năng truyền thống của mình đã tạo nên sự bùng nổ về đầu tư, đầu cơ trên các thị trường nhạy cảm như: vàng, dầu mỏ, địa ốc, chứng khoán, bảo hiểm..., đã tạo ra cung - cầu giả tạo. Khủng hoảng tài chính chẳng qua là sự tan rã của lớp kem khủng hoảng kinh tế. Các giá trị ảo do đầu cơ và đầu tư liều lĩnh biểu hiện trên các lớp vỏ chứng khoán, hay tín dụng thể chấp đã phải vỡ ra để quay về giá trị thật của nền kinh tế. Trong khi một số ngân hàng và tổ chức tài chính hàng đầu của Mỹ, các nước Châu Âu đã phá sản hoặc cần cứu trợ khẩn cấp để khỏi đổ vỡ, thì các hãng sản xuất xe hơi cũng phát tín hiệu cầu cứu khẩn cấp. Như vậy, có thể khẳng định khủng hoảng tài chính là điểm xuất phát đầu tiên của hệ thống kinh tế, kể đến là các ngành công nghiệp như sản xuất ô tô, vật liệu xây dựng... và lan sang thương mại, đầu tư, dịch vụ...

Câu hỏi đặt ra: nguyên nhân thật sự của khủng hoảng tài chính năm 2008 là gì? Có nhiều ý kiến cho rằng nguyên nhân là: (1) do tín dụng phát triển quá nóng dẫn đến hiện tượng cho vay dưới chuẩn trong lĩnh vực bất

Nguyễn Tấn Phát, ThS., Khoa Kinh tế, Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh.

1. Chức năng truyền thống của ngân hàng là trung gian tín dụng và thanh toán.

động sản; (2) do vốn hóa nền kinh tế; (3) do khủng hoảng niềm tin... Tất cả những nguyên nhân đó không mang tính bản chất, mà chỉ là những lời bào chữa hoặc hình thức bên ngoài của nguyên nhân sâu xa khác.

Vấn đề đặt ra tại sao sụp đổ nhanh chóng các ngân hàng và công ty bảo hiểm (chỉ riêng ở Mỹ đã có hơn 110 ngân hàng và công ty bảo hiểm phá sản trong 12 tháng, trung bình mỗi tháng 10 ngân hàng và công ty bảo hiểm, chưa kể số nhận cứu trợ từ Chính phủ), sự sụp đổ nhanh chóng làm cho người ta phải nghĩ đến dường như các tổ chức tài chính này đã mất khả năng thanh toán từ lâu, khi khó khăn kinh tế toàn cầu xuất hiện chỉ là *giọt nước tràn ly* và đồng loạt đội phá sản.

Lưu ý rằng ngân hàng và công ty bảo hiểm không có cơ sở để thua lỗ đến nỗi phá sản chóng vánh, vì các lý do: (1) lãi suất cho vay luôn lớn hơn lãi suất đi vay; (2) các dịch vụ tài chính đa dạng luôn tạo ra giá trị gia tăng lớn; hai khoản này đủ bù đắp các chi phí hoạt động và đảm bảo lợi nhuận; (3) nghiệp vụ thẩm định thế chấp tài sản của ngân hàng và các tổ chức bảo hiểm luôn đạt ngưỡng an toàn cao vì những quy định chặt chẽ và trình độ nghiệp vụ hoàn hảo khó sai sót; (4) kinh nghiệm hoạt động hàng trăm năm trên khắp thị trường khó có thể sai sót và chịu tổn thất rủi ro mang tính hệ thống như thế.

Vậy nguyên nhân thật sự là gì? Hãy điểm lại vụ Bernard Madoff², Richard Fuld³, Dubai World⁴..., hàng loạt phát hiện liên quan đến các khoản lương, thưởng cho các lãnh đạo cao cấp các tập đoàn tài chính, ngân hàng bất chấp hiệu quả hoạt động như thế nào, thậm chí các tập đoàn tài chính, ngân hàng nhận các khoản cứu trợ của Chính phủ để khỏi phá sản. Điều này gây phần nộ công luận, truyền thông, dân chúng, lãnh đạo các nước, kể cả các nền kinh tế thị trường tự do lớn nhất thế giới. Một số chính phủ phải trực tiếp can thiệp để chế tài các khoản khen thưởng vô lý, sự can thiệp

này không có tiền lệ trong lịch sử kinh tế thị trường⁵ vì nó vi phạm nguyên tắc tự chủ, tự do hoạt động của doanh nghiệp.

Những gì đã và đang diễn ra liên quan đến lương thưởng khổng lồ cho giới lãnh đạo tài chính, ngân hàng dẫn đến sụp đổ hàng loạt ngân hàng, tổ chức tài chính - là bằng chứng đủ để kết luận một sự thật đó là *tham nhũng tài chính toàn cầu* đang tồn tại hiển nhiên, phù hợp với tất cả nguyên tắc kinh tế thị trường tự do được pháp lý hóa dưới các qui định của các tổ chức định chế tài chính quốc tế như WB, IMF, ADB, WTO...

2. Nguyên nhân và cơ chế thực hiện tham nhũng tài chính

2.1. Nguyên nhân tham nhũng

Nguyên nhân tồn tại hiển nhiên tham nhũng tài chính toàn cầu là *nguyên tắc cơ bản của kinh tế thị trường tự do tư bản chủ nghĩa* theo tư tưởng tự do kinh tế của Adam Smith: do cách nhìn nhận về kinh tế thị trường tư bản chủ nghĩa như một hệ thống kinh tế làm cho mọi người đều giàu lên. Ông là người đầu tiên nhìn thấy lợi ích từ việc có cạnh tranh nhiều hơn và lập luận ủng hộ các chính sách thúc đẩy cạnh tranh. Điều này đòi hỏi cả việc Nhà nước giảm bớt sự can thiệp vào nền kinh tế. Đặc điểm này trở thành chân lý cho mô hình kinh tế thị trường truyền thống theo kiểu Mỹ, Tây - Nam Âu. Sự ca ngợi lợi ích cá nhân khi hoạt động kinh tế của con người đã mang lại sự giàu có cho các nhà tư bản và vô hình trung

2. Lừa đảo 50 tỷ USD làm náo loạn các thị trường chứng khoán trên thế giới năm 2008.

3. Chủ tịch kiêm tổng giám đốc ngân hàng Lehman Brothers (ngân hàng có bề dày hoạt động trên 100 năm), trong 5 năm điều hành tiền thưởng và lương khoảng 350 triệu USD.

4. Tập đoàn Dubai World của Dubai, Các tiểu vương quốc Ả Rập thống nhất (UAE) tuyên bố xin khất khoản nợ 59 tỷ USD vào cuối tháng 11-2009 làm thị trường chứng khoán Châu Á chao đảo.

5. Chính Phủ Mỹ trực tiếp can thiệp chế tài các tổ chức tài chính, ngân hàng đã nhận tiền cứu trợ của Chính phủ không được thưởng quá 10% tổng quỹ khen thưởng dự kiến.

mang lại lợi ích cộng đồng, mặc dù ngoài dự định ban đầu dưới sự dẫn dắt của *bàn tay vô hình*. Nhận thức đó vượt thời đại và trở thành tư tưởng chủ đạo cổ.vũ cho hoạt động sản xuất kinh doanh, thúc đẩy quá trình phát triển nhanh bất ngờ của chủ nghĩa tư bản giai đoạn tự do cạnh tranh. Đây là giai đoạn phát triển rực rỡ của một phương thức sản xuất mới, tư tưởng mới. Tư tưởng này gặp sự trùng hợp ngẫu nhiên của thực tiễn⁶ đã cộng hưởng cho sự phát triển nhanh chóng một cấu trúc kinh tế - xã hội mới: *kinh tế thị trường tư bản với cơ chế thị trường tự điều chỉnh bởi các quy luật kinh tế khách quan*. Do đó, mọi hoạt động kinh tế phải trên cơ sở tự do cạnh tranh, nhà nước không nên can thiệp.

Đặc điểm tư tưởng và phương pháp luận của Adam Smith tiếp tục được ủng hộ bởi trường phái Tân cổ điển, đặc biệt lý thuyết cân bằng tổng quát của Leon Waras; chủ nghĩa tự do mới và trở thành nguyên tắc pháp lý của các định chế tài chính quốc tế như WB, IMF, ADB, WTO...

Tuy nhiên, Adam Smith sẽ phải suy nghĩ khác nếu chứng kiến giai đoạn độc quyền của CNTB, sự khủng hoảng kinh tế mang tính chu kỳ đầu thế kỷ XIX đến nay và đặc biệt sự tư lợi của các nhà điều hành các tập đoàn tài chính đã dẫn đến tình trạng tham nhũng tài chính khiến sự đổ vỡ chóng vánh không thể tưởng tượng được của khủng hoảng tài chính năm 2008. Cái tư lợi của nhân tố con người kinh tế của Adam Smith đã biến thể ở chỗ, thay vì từ lợi ích riêng mang lại lợi ích chung như kịch bản mà Adam Smith và chúng ta đã tin như thế, nhưng hiện tại chỉ còn là lợi ích riêng của cá nhân bất chấp thiệt hại cộng đồng - nạn tham nhũng tài chính toàn cầu và tình trạng không kiểm soát nổi trong các giao dịch tài chính - là một thách thức lớn đe dọa đến an ninh kinh tế của thế kỷ XXI. Adam Smith không hình dung nổi kinh tế thị trường phát triển quá mức, đến nỗi tất cả những gì đã được xem là điều kiện hay

nguyên tắc của nó trở thành những biến tướng kỳ lạ. Lợi ích cá nhân được thực hiện trên cơ sở bào mòn lợi ích chung, lợi ích cá nhân được tin là đại diện cho hệ thống kinh tế của hàng triệu người trên thế giới và khi lợi ích chung bị bào mòn, đục khoét thì lại tiếp tục dùng lợi ích chung hỗ trợ cho lợi ích tư. Bằng chứng là hàng tỷ USD mà các chính phủ đã chi ra mua lại các khoản nợ xấu hoặc cổ phần cho các tổ chức tài chính, ngân hàng sắp phá sản. Chính phủ Mỹ chi ra gần 800 tỷ USD, Các nước Châu Âu 1000 tỷ USD, lần lượt các nước khác chi ra hàng trăm tỷ USD như Hàn Quốc, Trung Quốc, Xingapo..., tuy nhiên, liệu các số tiền khổng lồ này có giải quyết được khủng hoảng hay không? Có thể ngăn chặn suy thoái nhưng hết tiền lại khủng hoảng tiếp vì giống trạng thái xe hết xăng, đổ xăng chạy tiếp quãng đường đến lúc cạn xăng lại dừng. Đó là lý do giải thích tại sao đối với các nền kinh tế thị trường lớn nhất thế giới hiện nay đang trong trạng thái pháp phồng, không rõ ràng về tăng trưởng kinh tế. Chính vì lẽ đó, Dominique Strauss-Kahn⁷ cho rằng cần phải suy nghĩ lại chính bản thân mô hình tăng trưởng của chúng ta.

2.2. Cơ chế thực hiện tham nhũng tài chính

Tham nhũng tài chính diễn ra công khai, hợp pháp bằng các cơ chế của nguyên tắc thị trường tự do cạnh tranh thông qua các hình thức sau đây:

Một là, phát triển các sản phẩm tài chính, tín dụng, bảo hiểm đa dạng dưới dạng hợp đồng mang tính thỏa thuận dân sự với khách hàng từ đó chia nhau giá trị tài sản từ ban đầu. Ngay khi khách hàng ký hợp

6. Thực tiễn của thời kỳ cạnh tranh tự do là các chủ thể kinh tế qui mô nhỏ, mỗi chủ thể không thể quyết định sản lượng và giá cả vì thế chủ yếu quyền lực kinh tế là của các quy luật khách quan được sinh ra chính từ do cạnh tranh.

7. Tổng Giám đốc Quỹ tiền tệ quốc tế IMF kêu gọi các chính phủ tiếp tục các chương trình hỗ trợ kinh tế bởi sự phục hồi hiện vẫn còn mong manh.

đồng và nộp tiền, số tiền khách hàng nộp vào ngay lập tức được phân chia theo tỷ lệ phần trăm từ nhân viên trực tiếp thực hiện đến quản lý cao cấp thì số tiền còn lại không quá 50% giá trị. Ví dụ nhân viên bảo hiểm nhân thọ tìm khách hàng thực hiện hợp đồng, nếu đàm phán và ký hợp đồng thì nhân viên đó được hưởng từ 30 – 40% giá trị, sau đó người quản lý cao hơn quản lý nhân viên đó cũng được từ 5 – 10%, người quản lý khu vực cũng được chia x% và người tổng quản lý cũng sẽ y%, vậy thử hỏi giá trị còn lại tài sản là bao nhiêu và đầu tư vào lĩnh vực nào để có thể mang lại siêu lợi nhuận đủ hoàn vốn ban đầu và kèm theo giá trị tăng thêm cho khách hàng khi đáo hạn. Thật ra đây cũng là thể loại bán hàng đa cấp⁸ và đến khi hệ thống quá lớn thì sụp đổ, những người tham gia sau là nạn nhân. Do đó, ta thấy qui mô và nhân sự của các tổ chức tài chính thực hiện các sản phẩm bảo hiểm nhân thọ thường rất đông đảo và lợi ích được chia ban đầu ngày càng cao, khoảng 40% giá trị hợp đồng. Càng về sau gần đáo hạn qui mô tăng lớn hơn để huy động vốn lấy tiền người sau trả cho người trước. Vì thế khi khủng hoảng kinh tế (nguồn huy động vốn khó khăn, khách hàng đột ngột chấm dứt và rút vốn) ngay lập tức mất khả năng thanh toán và sụp đổ chóng vánh.

Hai là, quy chế lương thưởng rất cao cho cấp điều hành thông qua điều lệ, nội quy hoạt động mang tính hệ thống của các tổ chức tài chính, ngân hàng và các tập đoàn kinh tế. Việc chia lương thưởng quá cao cho các cấp lãnh đạo đã bào mòn dần dần vào tài sản của khách hàng và cổ đông. Lương thưởng cao trở thành văn hóa ứng xử của các tổ chức tài chính, ngân hàng ngay cả lúc suy thoái. Để hợp lý hóa, các nhà điều hành cao cấp không ngần ngại đầu tư mạo hiểm hoặc tài trợ các dự án siêu lớn để được đối tác lại quả và là cơ để huy động thêm vốn của cổ đông và củng cố niềm tin của khách hàng⁹.

Tất cả cơ chế trên đều hợp pháp trên cơ sở nguyên tắc pháp lý cơ bản của kinh tế thị trường tự do. Sự phát triển hàng loạt loại hình công ty cổ phần và các đợt biến động giá cổ phiếu, trái phiếu trên thị trường chứng khoán tạo điều kiện phát triển loại hàng hóa chứng khoán¹⁰ hay hàng hóa niềm tin, bởi vì giá chứng khoán tăng hay giảm phụ thuộc nhiều vào niềm tin và kỳ vọng hơn là những gì đang diễn ra trong sản xuất.

2.3. Tham nhũng tài chính đã phá vỡ các nguyên tắc cơ bản của kinh tế thị trường truyền thống

Khi các nguyên tắc cơ bản của kinh tế thị trường truyền thống như tự do cạnh tranh, bảo đảm lợi ích cá nhân, tự do kinh doanh, đầu tư, thương mại, loại hình công ty cổ phần, thị trường chứng khoán... trở thành nguyên tắc chung trong các cam kết và thông lệ quốc tế về thương mại, đầu tư, tài chính và hình thành những định chế quốc tế như WB, IMF, ADB, WTO... để điều phối kinh tế toàn cầu, thì lại phát sinh vấn đề tham nhũng tài chính là kết quả của nhân tố con người kinh tế - lợi ích cá nhân đặt lên hàng đầu nhưng gây tổn thất nặng nề cho xã hội. Hạn chế vấn đề tham nhũng tài chính là bài toán khó có đáp số, bởi vì có được đáp số đúng thì phải thay đổi tham số (nguyên tắc chung), điều này đảo lộn cả hệ thống và nguyên tắc mang tính toàn cầu của kinh tế thị trường tư bản chủ nghĩa. Khắc phục những hạn chế trên nhiều nước phải quay lại chủ nghĩa bảo hộ thương mại, hạn chế đầu tư, kiểm soát tài chính...ngay chính những nền kinh tế thị trường lớn nhất.

8. Theo hãng tin Bloomberg, trước khi bị nhân viên FBI bắt tại New York, ông Madoff đã thú nhận với các nhân viên rằng quỹ đầu tư của ông "về cơ bản là một kế hoạch huy động vốn hình tháp khổng lồ" và đã khiến các nhà đầu tư mất 50 tỷ USD.

9. Tập đoàn Dubai World với các dự án biến sa mạc thành thiên đường làm nức lòng giới truyền thông, hoàng tộc và người dân Ả Rập nhờ đó dễ tiếp cận các nguồn vốn từ cổ đông và ngân hàng.

10. Chứng khoán, Mắc gọi là Tư bản giả.

Đồng thời, sự liên kết khu vực, quốc tế ngày càng sâu rộng đã giúp các nền kinh tế thị trường hoạt động theo lợi ích nhóm, nhưng khi nảy sinh khó khăn, lại khó tìm cách giải quyết, vì vướng những nguyên tắc chung. Đó là lý do các định chế tài chính quốc tế và các nước phát triển kinh tế thị trường không dám thừa nhận khủng hoảng tài chính năm 2008 có nguyên nhân là nạn tham nhũng tài chính. Mặc dù họ phê phán, chỉ trích cơ chế lương thưởng cao nhưng không thừa nhận đó là nạn tham nhũng tài chính.

Tham nhũng tài chính không chỉ diễn ra trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng, mà cả ở các lĩnh vực khác như: công nghiệp, dịch vụ, đầu tư...

Tham nhũng tài chính là nguy cơ lớn nhất đe dọa an ninh kinh tế toàn cầu thế kỷ XXI - khi các nguyên tắc cơ bản của thể chế kinh tế thị trường chưa được điều chỉnh hoặc không thể điều chỉnh. Loại hình công ty cổ phần và thị trường chứng khoán không thể thiếu trong nền kinh tế thị trường.

Thực tế hiện nay các nền kinh tế thị trường đang chuyển đổi với cách tiếp cận thận trọng của mình hoặc ít bị cuốn theo mô hình kinh tế thị trường truyền thống đã dễ khắc phục và ngăn chặn dễ hơn.

Do đó khuynh hướng trong thời gian tới sẽ xuất hiện những điều chỉnh mang tính kỹ thuật để ngăn chặn nạn tham nhũng tài chính - như các tổ chức định chế tài chính quốc tế và Chính phủ sẽ: quy định cơ chế lương thưởng có kiểm soát; thẩm định, đánh giá chất lượng các sản phẩm tài chính, như dịch vụ tài chính, các hình thức bảo hiểm nhân thọ; điều chỉnh cơ cấu sở hữu và phương thức huy động vốn của các công ty cổ phần, nhất là phát hành cổ phiếu, trái phiếu chuyển đổi.

4. Những biểu hiện của tham nhũng tài chính ảnh hưởng đến kinh tế Việt Nam hiện nay

Thứ nhất, tình trạng các tập đoàn tài chính quốc tế đăng ký những dự án siêu lớn nhưng thực hiện ít hoặc không thực hiện trở thành dự án treo đã và đang diễn ra. Bằng chứng điển hình là các dự án Thép ở Ninh Thuận, Thanh Hóa đăng ký đến hàng chục tỷ USD nhưng nhà đầu tư vẫn bất vô âm tính. Các dự án này thường gây tiếng vang cả trong và ngoài nước, được chính quyền địa phương dành hàng trăm hecta đất, sẵn sàng dời cả nghìn dân. Chắc chắn các tập đoàn tài chính trên có tính toán kỹ lưỡng và lên kịch bản để dễ dàng huy động thêm vốn cổ phần, trấn an các nhà đầu tư và ngân hàng. Trường hợp như trên khá phổ biến trong thời gian qua và thường được chúng ta hiểu theo nghĩa thông thường nào đó hơn là biểu hiện của nạn tham nhũng tài chính; hoặc là đăng ký để giành phần đất lớn, sau đó sang nhượng lại để kiếm lời là chính.

Thứ hai, sự phát triển các tập đoàn kinh tế nhà nước đa ngành, đa lĩnh vực nhất là các lĩnh vực không chuyên như bất động sản, chứng khoán, ngân hàng, viễn thông dẫn đến các hiện tượng thua lỗ, thất thoát vốn như hiện nay là một trong những biểu hiện của kiểu tham nhũng tài chính. Lợi dụng chủ trương và sự tín nhiệm của Đảng và Nhà nước trong xu thế hội nhập quốc tế, một số tập đoàn kinh tế đã đầu tư vào các lĩnh vực không chuyên là điều đáng quan ngại sâu sắc. Bởi vì vừa kém hiệu quả trong đầu tư làm thất thoát vốn của nhà nước - thường là vốn vay ODA đến đâu hạn phải trả, đồng thời tạo ra cung - cầu hàng hóa giả tạo trên thị trường, cạnh tranh ảo không cần thiết.

Cả hai trường hợp trên đe dọa đến an ninh kinh tế - xã hội của Việt Nam hiện tại và lâu dài cần phải xem xét kỹ. Theo tác giả, có một số giải pháp Việt Nam có thể hạn chế tham nhũng tài chính như sau:

Một là, trong thu hút đầu tư nước ngoài, các địa phương không nên chạy theo thành tích là các dự án siêu lớn hàng tỷ USD, mà

phải đủ thông tin và nghiệp vụ xem xét thực lực của từng đối tác trước khi cấp giấy phép đầu tư. Nên ưu tiên các dự án khả thi, thậm chí dự án nhỏ hơn là dự án siêu lớn.

Hai là, chú trọng kiểm soát các sản phẩm tài chính phái sinh phi truyền thống, ví dụ các sản phẩm bảo hiểm nhân thọ của các công ty tài chính hiện đang hoạt động, nhất là kiểm soát các hoạt động tái đầu tư từ nguồn vốn huy động để kịp thời ngăn chặn; đồng thời hạn chế trường hợp thi nhau cho vay dưới chuẩn như hiện nay, nhất là cho vay tiêu dùng dưới dạng tín chấp. Chính phủ cần phải có biện pháp can thiệp, khuyến cáo để phát triển lành mạnh thị trường góp phần hạn chế tối đa nạn tham nhũng tài chính theo dạng này.

Ba là, kiểm toán và kiểm soát các tập đoàn kinh tế nhà nước, hạn chế việc đầu tư trái ngành và chia thưởng quá lớn. Chúng ta cần phải có luật đầu tư, kinh doanh dành cho các tập đoàn kinh tế nhà nước và Quốc

hội phải có ủy ban giám sát độc lập để giám sát tình hình trên./.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Phan Mạnh Hà (2008), *Từ lý thuyết trò chơi hoán giải quyết khủng hoảng của 7 nhà kinh tế đoạt giải Nobel*, Tia sáng, website: <http://www.tiasang.com.vn/Default.aspx?tabid=66&CategoryID=7&News=2506>
2. Trần Hải Hạc (2007), *Cuộc chơi WTO: cách đặt vấn đề của J. E. Stiglitz*, Thời Đại mới, số 12 - tháng 11-2007.
3. John Maynard Keynes (1994), *Lý thuyết tổng quát về việc làm, lãi suất và tiền tệ*, Nxb Giáo dục, Hà Nội.
4. Steven Pressman (1999), *50 nhà kinh tế tiêu biểu*, Nxb Lao Động, Hà Nội.
5. Maurice baslé – Francoise Benhamon – Bernerd Havance Alain Gélédan – Jean Léobal – Alain Lipietz (1996), *Lịch sử tư tưởng kinh tế, tập 1, các nhà sáng lập*, Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội.
6. Robert B. Ekelund, JR Robert F Hébert (2004), *Lịch sử các học thuyết kinh tế*, Nxb Thống kê, Hà Nội.